

## BÁO CÁO

### Tình hình thực hiện công tác cải cách hành chính quý III năm 2020

Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng báo cáo tình hình thực hiện công tác cải cách hành chính (CCHC) quý III năm 2020 với những nội dung chủ yếu như sau:

#### I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH CCHC

##### 1. Về kế hoạch CCHC

Tiếp tục triển khai thực hiện Kế hoạch số 163/KH-UBND ngày 28/12/2019 của UBND tỉnh Sóc Trăng về thực hiện CCHC năm 2020, tỉnh đã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thường xuyên rà soát, kịp thời triển khai các nhiệm vụ, phần việc đã đề ra trong Kế hoạch CCHC của tỉnh và của từng đơn vị, đảm bảo tiến độ và đạt hiệu quả.

Hiện nay, tỉnh đã và đang triển khai thực hiện được 26/31 phần việc theo Kế hoạch CCHC của tỉnh, chiếm tỷ lệ 83,87%. Về phía các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh thực hiện Kế hoạch CCHC trung bình đạt khoảng 80%.

##### 2. Về tổ chức chỉ đạo, điều hành CCHC

Trong quý III năm 2020, tỉnh đã ban hành nhiều văn bản thực hiện các nhiệm vụ CCHC đề ra trong năm như Quyết định phê duyệt Phương án đo lường sự hài lòng của người dân đối với chất lượng dịch vụ y tế công lập<sup>1</sup>, dịch vụ giáo dục công lập<sup>2</sup> trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng năm 2020; Kế hoạch thi nâng ngạch công chức và thăng hạng viên chức từ ngạch chuyên viên lên ngạch chuyên viên chính hoặc tương đương năm 2020<sup>3</sup>; Kế hoạch Cải thiện Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng giai đoạn 2020 - 2022<sup>4</sup>. Đồng thời, tỉnh chỉ đạo các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh tăng cường tổ chức phổ biến, tuyên truyền các luật, nghị quyết mới được Quốc hội thông qua và triển khai một số nhiệm vụ công tác phổ biến giáo dục pháp luật<sup>5</sup>; chấn chỉnh công tác báo cáo giám sát, đánh giá đầu tư<sup>6</sup>,...

<sup>1</sup> Quyết định số 2045/QĐ-UBND ngày 30/7/2020.

<sup>2</sup> Quyết định số 2287/QĐ-UBND ngày 21/8/2020.

<sup>3</sup> Kế hoạch số 85/KH-UBND ngày 23/7/2020.

<sup>4</sup> Kế hoạch số 101/KH-UBND ngày 26/8/2020.

<sup>5</sup> Công văn số 1399/UBND-NC ngày 21/8/2020.

<sup>6</sup> Công văn số 1233/UBND-XD ngày 27/7/2020.

Các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch triển khai “Đề án thực hiện liên thông các thủ tục hành chính (TTHC): Đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú, cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi”<sup>7</sup>; “Đề án liên thông các TTHC: Đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, hướng chế độ tử tuất/Hỗ trợ chi phí mai táng/Hướng mai táng phí trên địa bàn tỉnh”<sup>8</sup>; Kế hoạch triển khai Chỉ thị số 13/CT-TTg ngày 10/6/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan HCNN các cấp trong công tác CCHC<sup>9</sup>; Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 05/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong các cơ quan HCNN các cấp; Chương trình hành động số 02/CTr-UBND ngày 22/01/2015 về thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/TU, ngày 27/6/2014 của Tỉnh ủy Sóc Trăng về đẩy mạnh CCHC; Chương trình tổng thể CCHC nhà nước trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng, giai đoạn 2016-2020<sup>10</sup>.

Trong tháng 8/2020, tỉnh đã tổ chức Hội nghị trực tuyến tổng kết thực hiện Chương trình tổng thể CCHC nhà nước giai đoạn 2011 - 2020, định hướng giai đoạn 2021 - 2030; Hội nghị Phân tích Chỉ số PCI 2019 và công bố Bộ Chỉ số đánh giá năng lực cạnh tranh của sở, ban ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố (DDCI) tỉnh Sóc Trăng năm 2020; Hội nghị gặp gỡ và lắng nghe ý kiến của doanh nghiệp để lắng nghe, hỗ trợ doanh nghiệp thực hiện các quy định liên quan đến hoạt động và các chính sách hỗ trợ của tỉnh đang triển khai thực hiện.

### 3. Về kiểm tra CCHC

Thực hiện Kế hoạch số 17/KH-UBND ngày 06/02/2020 về kiểm tra công tác CCHC năm 2020, tỉnh đã hoàn tất công tác kiểm tra CCHC tại 10<sup>11</sup> sở, ngành và UBND cấp huyện trên địa bàn tỉnh, đạt tỷ lệ 100%. Ngoài ra, tại mỗi đơn vị cấp huyện thuộc đối tượng kiểm tra theo kế hoạch, tỉnh còn tiến hành kiểm tra công tác CCHC đối với 01 đơn vị cấp xã.

Kết quả sơ bộ cho thấy, công tác CCHC tại các cơ quan, đơn vị được quan tâm, triển khai thực hiện đồng bộ, cơ bản đáp ứng yêu cầu chung của tỉnh, cụ thể, 100% đơn vị kiểm tra đều thực hiện tốt công tác chỉ đạo điều hành như ban hành đầy đủ kế hoạch thực hiện công tác CCHC, kế hoạch kiểm tra, kế hoạch tuyên truyền CCHC; thường xuyên rà soát, triển khai văn bản quy phạm pháp luật (VBQPPL) của ngành; quan tâm cập nhật, công khai TTHC tại Bộ phận Một cửa, Trang Thông tin điện tử của đơn vị; thực hiện tốt công tác bố trí, sử dụng biên chế; quan tâm chế độ chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức (CBCCVC); thực hiện tốt cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tài chính; quan tâm ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) vào hoạt động của đơn vị; duy trì áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001.

<sup>7</sup> Kế hoạch số 50/KH-UBND ngày 31/7/2015.

<sup>8</sup> Kế hoạch số 117/KH-UBND ngày 30/11/2018.

<sup>9</sup> Kế hoạch số 59/KH-UBND ngày 08/9/2015.

<sup>10</sup> Kế hoạch số 48/KH-UBND ngày 04/7/2016.

<sup>11</sup> Các Sở: Thông tin và Truyền thông, Công Thương, Xây dựng, Tư pháp, Kế hoạch và Đầu tư; UBND các huyện Châu Thành, Cù Lao Dung, Long Phú, Kế Sách và thị xã Vĩnh Châu.

Tuy nhiên, vẫn còn một số nội dung cần phải tiếp tục quan tâm khắc phục, cải thiện tốt hơn trong năm như vấn đề chỉ đạo, điều hành CCHC, cải cách TTHC, chất lượng đội ngũ CBCCVC và ứng dụng CNTT vào hoạt động quản lý, điều hành.

Ngoài ra, các sở, ban ngành, UBND cấp huyện cũng triển khai thực hiện công tác tự kiểm tra CCHC tại cơ quan, đơn vị mình đảm bảo tỷ lệ trên 30% các phòng ban chuyên môn và đơn vị trực thuộc được kiểm tra theo quy định.

#### **4. Về công tác tuyên truyền CCHC**

Thực hiện Kế hoạch số 25/KH-UBND ngày 13/02/2020 về tuyên truyền CCHC tỉnh Sóc Trăng 2020, trong quý III, tỉnh đã chỉ đạo các sở, ban ngành tỉnh, UBND cấp huyện, Báo Sóc Trăng, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh thực hiện tuyên truyền về việc đẩy mạnh cải cách TTHC, đánh giá kết quả thực hiện Chỉ số năng lực cạnh tranh của tỉnh; tiếp tục triển khai giải pháp cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh; kết quả cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4; hiệu quả sử dụng dịch vụ bưu chính công ích trong tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC, Hội nghị trực tuyến tổng kết Chương trình tổng thể cải cách hành chính giai đoạn 2011 - 2020, định hướng giai đoạn 2021 - 2030.

Trong quý III, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh đã thực hiện 03 chuyên mục, chuyên đề phát thanh và truyền hình về CCHC; 96 tin, bài về CCHC, hoạt động công vụ. Qua đó, các chương trình thời sự tiếng Việt, tiếng Khmer đã sử dụng gần 200 lượt tin, bài, phóng sự, phỏng vấn, chuyên mục tuyên truyền về công tác CCHC trên kênh Truyền hình Sóc Trăng - STV1 (phát sóng trong các chương trình: Sóc Trăng ngày mới 6h, Thời sự trưa 11h, Thời sự chiều 18h30), kênh STV2, Thời sự phát thanh, website: <http://thst.vn>). Báo Sóc Trăng đã phát hành 03 trang tin CCHC phản ánh các vấn đề liên quan đến công tác CCHC trên địa bàn tỉnh.

Tiếp tục duy trì Chuyên trang CCHC nhằm tuyên truyền nhiều nội dung, thông tin chỉ đạo, điều hành CCHC của các cơ quan, đơn vị, UBND các cấp trên địa bàn tỉnh tại địa chỉ: <http://cchc.soctrang.gov.vn>.

Hiện nay, hầu hết các sở, ban ngành tỉnh và UBND cấp huyện đều thực hiện việc tuyên truyền CCHC lồng ghép vào các cuộc họp giao ban, đăng tin tuyên truyền trên Trang thông tin điện tử hoặc phối hợp với Đài Truyền thanh địa phương thường xuyên thông tin, tuyên truyền về CCHC đến với toàn thể nhân dân địa phương.

### **II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC CCHC**

#### **1. Về cải cách thể chế**

##### **1.1. Thực hiện theo dõi thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh**

Công tác theo dõi thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh được thực hiện Kế hoạch số 09/KH-UBND ngày 17/01/2020<sup>12</sup> và Kế hoạch số 01/KH-UBND ngày

<sup>12</sup> Kế hoạch số 09/KH-UBND ngày 17/01/2020 của UBND tỉnh theo dõi thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng năm 2020.

02/01/2020<sup>13</sup> của UBND tỉnh. Thực hiện Kế hoạch đề ra, tỉnh đã hoàn tất công tác kiểm tra, khảo sát tình hình thi hành pháp luật về lĩnh vực đăng ký giao dịch bảo đảm tại 03 đơn vị cấp huyện, 06 đơn vị cấp xã và 03 tổ chức tín dụng trên địa bàn tỉnh<sup>14</sup>; hoàn tất công tác điều tra, khảo sát lĩnh vực theo dõi thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính tại 04 huyện<sup>15</sup> và 14 xã, thị trấn trên địa bàn tỉnh. Đồng thời, báo cáo kết quả kiểm tra, khảo sát về Bộ Tư pháp đúng quy định.

Đối với lĩnh vực bảo vệ môi trường, tỉnh dự kiến thực hiện kiểm tra tại 04 huyện, thị xã, thành phố, 04 xã, phường, thị trấn; đồng thời thực hiện điều tra, khảo sát một số xã, phường, thị trấn tại 11 huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh vào tháng 9/2020.

Tổ chức Hội nghị triển khai Nghị định số 19/2020/NĐ-CP ngày 12/02/2020 của Chính phủ và hướng dẫn nghiệp vụ xử lý vi phạm hành chính cho khoảng 700 đại biểu các Sở, Ban ngành tỉnh, các cơ quan ngành dọc đóng tại địa phương, UBND cấp huyện, UBND cấp xã và các cán bộ, công chức tham mưu lãnh đạo xử phạt vi phạm hành chính theo thẩm quyền trên địa bàn tỉnh. Công tác tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ theo dõi thi hành pháp luật dự kiến tổ chức vào cuối quý III/2020.

Thường xuyên thu thập thông tin về theo dõi thi hành pháp luật qua nhiều hình thức. Trong đó, tỉnh đã vận hành chuyên mục Thu thập thông tin về tình hình thi hành pháp luật trên Cổng thông tin điện tử của UBND tỉnh và Trang thông tin điện tử của Sở Tư pháp.

### *1.2. Công tác xây dựng và ban hành VBQPPL*

*- Xây dựng kế hoạch và triển khai kịp thời kế hoạch rà soát VBQPPL trên địa bàn tỉnh*

Tiếp tục thực hiện Kế hoạch số 07/KH-UBND ngày 17/01/2020, công tác rà soát VBQPPL của tỉnh được thực hiện thường xuyên, liên tục. Ngay khi có căn cứ rà soát, các cấp, các ngành trên địa bàn tỉnh luôn chủ động rà soát các VBQPPL đã ban hành để điều chỉnh, bổ sung và bãi bỏ kịp thời.

Trong quý III, tỉnh đã thực hiện rà soát thường xuyên 05 văn bản QPPL, kết quả rà soát đã xử lý 05 văn bản QPPL. Đồng thời, tỉnh thực hiện rà soát nội dung chính quyền địa phương được quy định chi tiết trong các luật được Quốc hội khóa XIV thông qua tại kỳ họp thứ 8.

*- Xây dựng và ban hành VBQPPL tại tỉnh*

UBND tỉnh đã xây dựng và ban hành 10 VBQPPL trong quý III nhằm kịp thời triển khai áp dụng quy định của Trung ương và làm cơ sở thực hiện tốt công

<sup>13</sup> Kế hoạch số 01/KH-UBND ngày 02/01/2020 của UBND tỉnh quản lý công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng.

<sup>14</sup> UBND các huyện Trần Đề, Mỹ Tú, TX. Vĩnh Châu; UBND TT. Trần Đề, xã Liêu Tú, TT. Huỳnh Hữu Nghĩa, xã Mỹ Tú, xã Hòa Đông, Phường 1; Ngân hàng Nông nghiệp phát triển nông thôn các huyện Trần Đề, Mỹ Tú, TX. Vĩnh Châu.

<sup>15</sup> Các huyện Châu Thành, Kế Sách, Mỹ Xuyên, thị xã Vĩnh Châu.

tác quản lý, điều hành tại địa phương. Trước khi ban hành, các VBQPPL đều được lấy ý kiến của các cơ quan, tổ chức liên quan, các đối tượng trực tiếp chịu sự tác động; có ý kiến thẩm định của cơ quan Tư pháp nên các VBQPPL được ban hành đều phù hợp với quy định của pháp luật, có chất lượng và tính khả thi cao. VBQPPL sau khi ban hành được đăng tải công khai trên Trang thông tin điện tử, công báo tỉnh cũng như các phương tiện thông tin đại chúng.

- *Tự kiểm tra, kiểm tra VBQPPL trên địa bàn tỉnh*

Trong quý III, tỉnh đã tiến hành tự kiểm tra VBQPPL đối với 10/10 Quyết định của UBND tỉnh; kiểm tra theo thẩm quyền đối với 01/01 VBQPPL của HĐND, UBND cấp huyện. Qua kiểm tra, 100% VBQPPL của cấp tỉnh ban hành trong quý đều phù hợp với quy định của pháp luật. Bên cạnh đó, tỉnh còn thực hiện tự kiểm tra và xử lý VBQPPL theo chuyên đề giá.

## 2. Cải cách TTHC

### 2.1. Thực hiện cải cách TTHC trên các lĩnh vực quản lý nhà nước theo quy định của Chính phủ, các bộ, ngành

Tiếp tục thực hiện nghiêm túc công tác cải cách TTHC trên địa bàn tỉnh, chỉ đạo các cơ quan, đơn vị có liên quan triển khai thực hiện dịch vụ công chứng chứng thực bản sao điện tử từ bản chính trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia theo yêu cầu của Văn phòng Chính phủ và cung cấp danh sách doanh nghiệp thực hiện TTHC trong 6 tháng cuối năm 2019 theo yêu cầu của Hội đồng Tư vấn cải cách TTHC.

### 2.2. Kiểm soát TTHC

#### a) Kiểm soát việc ban hành mới các TTHC

Thực hiện công tác kiểm soát TTHC theo Kế hoạch số 03/KH-UBND ngày 14/01/2020, UBND tỉnh tiếp tục quan tâm kiểm soát chặt chẽ việc ban hành mới TTHC, chỉ đạo các cấp, các ngành không được tự quy định TTHC trong các văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền ban hành của địa phương. Trong Quý, trên địa bàn tỉnh chưa phát sinh văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền ban hành của UBND tỉnh có quy định TTHC.

#### b) Vẽ rà soát, đơn giản hóa TTHC

Tỉnh đã hoàn tất công tác rà soát, đánh giá TTHC theo Kế hoạch số 10/KH-UBND ngày 20/01/2020, cụ thể: Tỉnh đã tiến hành rà soát, đánh giá 13 TTHC và ban hành 09 Quyết định thông qua phương án đơn giản hóa TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Thông tin và Truyền thông, Xây dựng, Công Thương, Tư pháp, Nội vụ, Lao động - Thương binh và Xã hội, Giao thông vận tải và Văn hóa, Thể thao và Du lịch, báo cáo Văn phòng Chính phủ và đề nghị các Bộ, ngành có liên quan xem xét, xử lý. Tổng chi phí tiết kiệm được trên 4,8 tỷ/năm, tỷ lệ cắt giảm chi phí đạt 25,22%, đạt 100% số vấn đề phát hiện qua rà soát, đánh giá TTHC<sup>16</sup>.

<sup>16</sup> Báo cáo số 213/BC-UBND ngày 24/8/2020 của UBND tỉnh Sóc Trăng về tình hình, kết quả thực hiện nhiệm vụ rà soát, đánh giá TTHC năm 2020 trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng.

*c) Về công bố, công khai TTHC*

Trên cơ sở các Quyết định công bố TTHC được chuẩn hóa của các Bộ, ngành Trung ương, UBND tỉnh đã ban hành 27 Quyết định công bố đối với 184 TTHC, trong đó: quy định mới 61 TTHC, sửa đổi, bổ sung 26 TTHC, bãi bỏ 97 TTHC; đồng thời, thực hiện cập nhật và “chuẩn hóa” dữ liệu trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC và ban hành 15 văn bản gửi các cơ quan có liên quan để niêm yết công khai và đăng tải trên Trang tin điện tử.

Tổng số TTHC trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng đã được công bố, công khai còn hiệu lực thi hành tính đến thời điểm hiện nay là 1.818 TTHC, trong đó: TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của các sở ngành tỉnh là 1.425 TTHC; áp dụng tại cấp huyện là 266 TTHC và áp dụng tại cấp xã là 127 TTHC.

Công tác niêm yết, công khai TTHC được thực hiện nghiêm túc, đúng quy định, các TTHC do Chủ tịch UBND tỉnh công bố đều được đăng tải kịp thời, đầy đủ trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh tại địa chỉ [www.soctrang.gov.vn](http://www.soctrang.gov.vn). Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công, Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của các sở ngành tỉnh, UBND cấp huyện, UBND cấp xã đều bố trí bảng niêm yết, công khai TTHC; đồng thời đăng tải TTHC trên Trang tin điện tử của các cơ quan, đơn vị, địa phương và các hình thức công khai khác.

*d) Công tác tiếp nhận và xử lý phản ánh kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính tại tỉnh*

Trong quý III, tỉnh chưa tiếp nhận trường hợp phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính liên quan đến hoạt động kinh doanh, đời sống nhân dân theo quy định tại Nghị định số 20/2008/NĐ-CP của Chính phủ.

*e) Tổ chức triển khai thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông*

100% TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh được giải quyết theo cơ chế một cửa (trừ một số TTHC thuộc các trường hợp quy định tại Khoản 5, Điều 14, Nghị định số 61/2018/NĐ-CP của Chính phủ). Trong tỉnh có 107 TTHC được giải quyết theo cơ chế một cửa liên thông được Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Quy chế phối hợp; trong đó có 67 TTHC được giải quyết theo hình thức liên thông cùng cấp, 37 TTHC được giải quyết theo hình thức liên thông giữa các cấp chính quyền trong các lĩnh vực: đăng ký kinh doanh, lý lịch tư pháp, tài nguyên và môi trường, đăng ký đầu tư, quản lý công sản... và liên thông tại 109 xã, phường, thị trấn đối với 03 nhóm TTHC: “đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú, cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi”, “đăng ký khai sinh, cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi”, “Đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, hưởng chế độ tử tuất/hỗ trợ chi phí mai táng/hưởng mai táng phí”.

Thực hiện Nghị định số 61/2018/NĐ-CP của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC, UBND tỉnh đã ban hành 04 Quyết định phê duyệt các quy trình nội bộ giải quyết đối với 24 TTHC

thuộc thẩm quyền tiếp nhận và giải quyết của các sở, ngành tỉnh<sup>17</sup>; Quyết định chấp thuận cho Công an tỉnh không thực hiện tiếp nhận hồ sơ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công đối với 13 TTHC, lĩnh vực Quản lý vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ thuộc thẩm quyền giải quyết của Công an tỉnh Sóc Trăng và Quyết định công bố 15 TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của ngành Bảo hiểm xã hội tiếp nhận hồ sơ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công, Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng.

#### *g) Kết quả giải quyết TTHC cho người dân, doanh nghiệp*

Trong quý III, toàn tỉnh đã tiếp nhận 214.509 hồ sơ TTHC (bao gồm cả hồ sơ giải quyết theo cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông và theo dịch vụ công trực tuyến), trong đó: có 209.540 hồ sơ mới tiếp nhận; 4.969 hồ sơ từ kỳ trước chuyển qua.

Kết quả có 209.978 hồ sơ đã giải quyết (trong đó: 209.930 hồ sơ giải quyết đúng hạn; 48 hồ sơ giải quyết quá hạn); 4.531 hồ sơ đang giải quyết (trong đó: 4.515 hồ sơ chưa đến hạn, 16 hồ sơ đang giải quyết quá hạn).

### **3. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước**

#### *3.1. Rà soát về vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức, biên chế của UBND và cơ quan chuyên môn cấp tỉnh, cấp huyện.*

Thực hiện Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04/4/2014 của Chính phủ, hiện nay, toàn tỉnh có 18 cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh. Đến nay, 18/18 đơn vị đã được quy định mới chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức. Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp huyện được tổ chức theo Nghị định số 37/2014/NĐ-CP ngày 05/5/2014, mỗi huyện có từ 12 - 13 phòng chuyên môn. 100% cơ quan chuyên môn cấp huyện đã được rà soát, quy định mới chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức.

Tỉnh đã giao 1.905 biên chế công chức và 315 chỉ tiêu Hợp đồng lao động theo theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP của Chính phủ (hợp đồng 68) cho các cơ quan hành chính nhà nước (HCNN) thuộc HĐND, UBND cấp tỉnh, cấp huyện; phân bổ 20.990 số người làm việc và 1.437 chỉ tiêu hợp đồng 68 trong các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc UBND cấp tỉnh, sở ngành tỉnh, UBND cấp huyện<sup>18</sup>; giao 125 chỉ tiêu người làm việc và 12 hợp đồng 68 đối với các Hội có tính chất đặc thù trên địa bàn tỉnh<sup>19</sup>.

#### *3.2. Về kiểm tra, đánh giá tình hình tổ chức và hoạt động của các cơ quan chuyên môn cấp tỉnh, huyện*

Công tác kiểm tra, đánh giá tình hình tổ chức và hoạt động của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh được thực hiện thông qua kế hoạch kiểm tra toàn diện công tác Nội vụ và kiểm tra CCHC của tỉnh. Trong quý III, tỉnh đã tổ chức

<sup>17</sup>Các Sở: Tài chính, Thông tin và Truyền thông; Tài nguyên và Môi trường.

<sup>18</sup> Quyết định số 3747/QĐ-UBND, ngày 30/12/2019 và Quyết định số 3748/QĐ-UBND, ngày 30/12/2019.

<sup>19</sup> Quyết định số 3746/QĐ-UBND, ngày 30/12/2019.

thanh tra, kiểm tra tại 26 cơ quan, đơn vị, trong đó có 20 sở ngành, 06 đơn vị cấp huyện.

Kết quả kiểm tra cho thấy các đơn vị đều thực hiện đầy đủ chức năng, nhiệm vụ theo quy định, việc bố trí, sử dụng biên chế đảm bảo theo số biên chế được giao.

Ngoài ra, các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh đã kịp thời, chủ động trong việc tự kiểm tra, rà soát và điều chỉnh chức năng, nhiệm vụ, tình hình tổ chức hoạt động đảm bảo theo quy định.

### *3.3. Về thực hiện phân cấp quản lý*

Trong quý III năm 2020, UBND tỉnh tiếp tục tăng cường thực hiện quy định về phân công, phân cấp đối với các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh; tiếp tục triển khai thực hiện quy định phân cấp quản lý nhà nước đối với các lĩnh vực: Tài chính, Ngân sách; Quản lý đầu tư; Quản lý đất đai; Quản lý CBCCVC; Quản lý tổ chức, biên chế, tổ chức hội, quỹ, tổ chức phi chính phủ; Giao thông; Xây dựng.

## **4. Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ CBCCVC**

### *4.1. Về xác định vị trí việc làm và cơ cấu công chức, viên chức (CCVC)*

Tỉnh đã hoàn tất việc rà soát và phê duyệt bản mô tả công việc và khung năng lực vị trí việc làm của 31 cơ quan HCNN<sup>20</sup>; phê duyệt danh mục vị trí việc làm và cơ cấu chức danh nghề nghiệp tối thiểu cho 100% đơn vị sự nghiệp chưa được giao quyền tự chủ hoàn toàn theo quy định. Ngoài ra, 30/30 đơn vị đơn vị sự nghiệp tự chủ hoàn toàn cũng đã xây dựng và ban hành Đề án vị trí việc làm tại đơn vị.

### *4.2. Về cán bộ, công chức cấp xã*

Tính đến tháng 6/2020, toàn tỉnh Sóc Trăng có 2.220 cán bộ, công chức cấp xã, trong đó có 1.058 cán bộ và 1.162 công chức, cụ thể:

- Số lượng cán bộ cấp xã đạt chuẩn theo quy định là 1.008/1.058 người, tỷ lệ đạt 95,27%.

- Số lượng công chức cấp xã đạt chuẩn theo quy định là 1.158/1.162 người, tỷ lệ đạt 99,66%.

### *4.3. Thực hiện các quy định về quản lý CBCCVC*

Các cấp, các ngành của tỉnh quan tâm triển khai nghiêm túc, thực hiện đúng thẩm quyền trong công tác quản lý, sử dụng biên chế công chức, số lượng người làm việc trong các cơ quan HCNN, đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định tại Luật Cán bộ, công chức, Luật Viên chức và các văn bản hướng dẫn thi hành; Quyết định số 41/2017/QĐ-UBND ngày 08/12/2017 về ban hành quy định phân cấp quản lý CBCCVC; Quyết định số 11/2018/QĐ-UBND ngày 09/4/2018 về việc bãi bỏ điểm d Khoản 1 Điều 10 Quy định phân cấp quản lý CBCCVC

<sup>20</sup> Bao gồm: Văn phòng Hội đồng nhân dân tỉnh, 18/18 cơ quan chuyên môn cấp tỉnh, Ban Quản lý các khu công nghiệp và 11/11 UBND cấp huyện.

trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng ban hành kèm theo Quyết định số 41/2017/QĐ-UBND ngày 08/12/2017; Quyết định số 11/2014/QĐ-UBND ngày 19/8/2014 về việc ban hành quy chế đào tạo, bồi dưỡng CBCCVC trên địa bàn tỉnh.

Tiếp tục thực hiện các bước tiếp theo trong kỳ thi tuyển dụng công chức năm 2019; tổ chức xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp từ hạng III lên hạng II đối với giáo viên mầm non, phổ thông công lập tỉnh Sóc Trăng năm 2019; tổ chức thi nâng ngạch công chức và thăng hạng viên chức từ ngạch chuyên viên lên ngạch chuyên viên chính hoặc tương đương năm 2020. Tổ chức tuyển dụng viên chức làm việc tại các đơn vị sự nghiệp trực thuộc các sở ngành, UBND cấp huyện. Thực hiện nâng lương thương xuyên 04 trường hợp, thỏa thuận nâng bậc lương trước thời hạn 491 trường hợp; tiếp nhận, điều động, chuyển công tác 25 trường hợp; định kỳ chuyển đổi vị trí công tác cho 70 CBCCVC.

Tiếp tục triển khai thực hiện Đề án tinh giản biên chế trên toàn tỉnh. Trong quý III, tỉnh thực hiện tinh giản biên chế đối với 146 trường hợp.

#### *4.4. Về công tác đào tạo, bồi dưỡng CBCCVC*

Thực hiện Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng CBCCVC, trong quý III, tỉnh đã tổ chức 85 lớp đào tạo, bồi dưỡng về tiêu chuẩn chức vụ lãnh đạo, quản lý; bồi dưỡng kỹ năng soạn thảo văn bản hành chính; kỹ năng giao tiếp, văn hóa công sở và đạo đức công vụ; bồi dưỡng hội nhập kinh tế quốc tế; bồi dưỡng kiến thức quản lý nhà nước ngạch chuyên viên và chuyên viên chính,... với khoảng hơn 9.750 lượt học viên tham gia. Cử 13 trường hợp dự tuyển sau đại học và 05 viên chức thuộc Sở Y tế tham gia học Chuyên khoa cấp I.

#### *4.5. Về đổi mới công tác quản lý cán bộ, công chức*

Hỗ trợ kinh phí đào tạo theo Quyết định số 22/2017/QĐ-UBND ngày 06/6/2017 ban hành quy định về hỗ trợ kinh phí đào tạo và thu hút nhân lực trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng đến năm 2020; Quyết định số 36/2016/QĐ-UBND ngày 30/11/2016 sửa đổi, bãi bỏ một số điều của quy định ban hành kèm theo Quyết định số 16/2012/QĐ-UBND, ngày 26/3/2012 của UBND tỉnh về việc ban hành Quy định hỗ trợ đào tạo, thu hút nguồn nhân lực ngành y tế giai đoạn 2011 - 2020 trên địa bàn tỉnh. Kết quả trong quý III, tỉnh thực hiện hỗ trợ đào tạo cho 02 thạc sĩ với tổng kinh phí là 60.000.000 đồng (30.000.000 đồng/trường hợp).

Ngoài ra, tỉnh còn ban hành Quyết định điều kiện, tiêu chuẩn chức danh đối với Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và tương đương thuộc Sở Giao thông vận tải tỉnh Sóc Trăng<sup>21</sup>; Quy định điều kiện, tiêu chuẩn, chức danh đối với cấp Trưởng, Phó các tổ chức, đơn vị thuộc và trực thuộc Sở Y tế; Trưởng Phòng, Phó Trưởng phòng Y tế thuộc UBND các huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh Sóc Trăng<sup>22</sup>.

<sup>21</sup> Quyết định số 20/2020/QĐ-UBND ngày 10/7/2020.

<sup>22</sup> Quyết định số 17/2020/QĐ-UBND ngày 17/6/2020.

## **5. Cải cách tài chính công**

### *5.1. Về thực hiện đổi mới cơ chế, chính sách tài chính đối với doanh nghiệp nhà nước của tỉnh*

Trong quý III năm 2020, tỉnh tiếp tục thực hiện các bước cổ phần hóa Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Sóc Trăng.

### *5.2. Về thực hiện đổi mới cơ chế quản lý đối với cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập*

#### *a) Đối với cơ quan nhà nước*

Toàn tỉnh có 284/284<sup>23</sup> đơn vị triển khai thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng kinh phí quản lý hành chính theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ và Nghị định số 117/2013/NĐ-CP ngày 07/10/2013 của Chính phủ.

#### *b) Đối với các đơn vị sự nghiệp công lập*

Tỉnh có 571/616 đơn vị sự nghiệp công lập cấp tỉnh, huyện đã được giao quyền tự chủ về tài chính và lập phương án tự chủ theo Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ. Trong quý III, có 05/05 đơn vị đã được thẩm định Quy chế chi tiêu nội bộ, nâng tổng số đơn vị được thẩm định từ đầu năm đến nay lên 15/15 đơn vị.

#### *c) Đối với các tổ chức khoa học và công nghệ công lập*

Tỉnh có 01 đơn vị là Trung tâm Ứng dụng Khoa học và Công nghệ chuyển đổi cơ chế hoạt động được phê duyệt và có thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm theo Nghị định số 115/2005/NĐ-CP và Nghị định số 96/2010/NĐ-CP của Chính phủ.

#### *d) Về đẩy mạnh xã hội hóa, huy động các nguồn lực chăm lo phát triển giáo dục và đào tạo, dạy nghề, y tế, dân số - kế hoạch hóa gia đình, thể dục, thể thao của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh*

Tỉnh tiếp tục quan tâm, triển khai thực hiện công tác xã hội hóa ở các lĩnh vực giáo dục và đào tạo, dạy nghề, y tế, văn hóa, thể dục thể thao, môi trường, giám định tư pháp, chính sách hỗ trợ đầu tư theo Quyết định số 2379/QĐ-UBND ngày 13/10/2015<sup>24</sup>, Quyết định số 19/2016/QĐ-UBND ngày 11/8/2016<sup>25</sup>, Kế hoạch số 84/KH-UBND ngày 01/8/2018<sup>26</sup> của UBND tỉnh.

<sup>23</sup> 39/39 đơn vị cấp tỉnh, 136/136 đơn vị cấp huyện (bao gồm các phòng chuyên môn thuộc UBND cấp huyện) và 109/109 đơn vị cấp xã.

<sup>24</sup> Quyết định số 2379/QĐ-UBND ngày 13/10/2015 của UBND tỉnh Sóc Trăng phê duyệt Đề án thí điểm xã hội hóa cung cấp phương tiện tránh thai, hàng hóa và dịch vụ kế hoạch hóa gia đình, sức khỏe sinh sản tỉnh Sóc Trăng, giai đoạn 2015 – 2020.

<sup>25</sup> Quyết định số 19/2016/QĐ-UBND ngày 11/8/2016 của UBND tỉnh Sóc Trăng quy định chính sách ưu đãi về tiền thuê đất đối với các dự án xã hội hóa thuộc lĩnh vực giáo dục đào tạo, dạy nghề, y tế, văn hóa, thể dục thể thao, môi trường, giám định tư pháp trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng.

<sup>26</sup> Kế hoạch số 84/KH-UBND ngày 01/8/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh về xã hội hóa phát triển giáo dục mầm non trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2018 – 2021.

## **6. Hiện đại hóa nền hành chính**

### *6.1. Ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước*

Thực hiện Kế hoạch số 104/KH-UBND ngày 01/9/2020<sup>27</sup>, tính đến quý III, hạ tầng CNTT của tỉnh cơ bản đáp ứng nhu cầu hoạt động của các cơ quan nhà nước. 100% cơ quan hành chính cấp tỉnh, huyện và xã sử dụng phần mềm một cửa điện tử, phần mềm quản lý văn bản và điều hành để trao đổi thông tin, kết nối liên thông từ cấp tỉnh đến cấp xã và kết nối liên thông theo trực liên thông văn bản của Văn phòng Chính phủ. 100% TTHC của tỉnh được cung cấp dịch vụ công trực tuyến tối thiểu ở mức độ 2, 544 TTHC ở mức độ 3 và 348 TTHC ở mức độ 4. Triển khai thực hiện chức năng đăng nhập một lần (Single Sign On - SSO) cho các hệ thống thông tin dùng chung của tỉnh; cấp trên 7.000 hộp thư công vụ cho CBCCVC; phối hợp Cục Chứng thực số và Bảo mật thông tin - Ban Cơ yếu Chính phủ cấp 2.467 chứng thư số cho các cá nhân, tổ chức thuộc các cơ quan nhà nước và các tổ chức chính trị - xã hội trên địa bàn tỉnh (trong đó, có 2.378 thiết bị token gồm 1.869 chứng thư số cá nhân và 509 chứng thư số của tổ chức) và cấp 89 sim PKI cho các cá nhân là lãnh đạo các cơ quan, đơn vị.

Ngoài ra, tỉnh đã triển khai dịch vụ bưu chính công ích (BCCI) đối với 1.119 TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh. Trong quý III, toàn tỉnh tiếp nhận 5.282 hồ sơ TTHC và trả kết quả đối với 82.970 hồ sơ TTHC có sử dụng dịch vụ BCCI.

### *6.2. Về áp dụng ISO trong hoạt động của cơ quan hành chính*

100% cơ quan cấp tỉnh, đơn vị hành chính cấp huyện, xã (152 đơn vị) đã công bố và hoàn tất việc chuyển đổi Hệ thống QLCL theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015.

Thực hiện Kế hoạch số 35/KH-UBND ngày 05/3/2020<sup>28</sup>, trong quý III, tỉnh đã thực hiện kiểm tra hoạt động duy trì và cải tiến ISO 9001 tại 25 đơn vị (06 sở ngành và 19 đơn vị cấp huyện, xã) theo kế hoạch đề ra. Hoạt động kiểm tra dự kiến kết thúc vào cuối quý III năm 2020.

Ngoài ra, tỉnh còn tổ chức 12 lớp tập huấn hướng dẫn duy trì và đánh giá nội bộ hệ thống QLCL theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 tại các huyện, thị xã, thành phố cho 747 học viên là CBCCVC làm việc tại các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh.

<sup>27</sup> Kế hoạch số 104/KH-UBND ngày 01/9/2020 của UBND tỉnh Sóc Trăng về việc ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan nhà nước tỉnh Sóc Trăng năm 2020.

<sup>28</sup> Kế hoạch số 35/KH-UBND ngày 05/3/2020 của UBND tỉnh Sóc Trăng về việc kiểm tra việc duy trì và cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 tại các cơ quan hành chính nhà nước tỉnh Sóc Trăng năm 2020.

## **7. Tình hình thực hiện Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 05/9/2016<sup>29</sup> và Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/04/2019<sup>30</sup> của Thủ tướng Chính phủ**

Tiếp tục triển khai thực hiện Kế hoạch số 101/KH-UBND ngày 27/8/2019<sup>31</sup>, trong quý III, tinh chỉnh cơ bản thực hiện tốt công tác quản lý, tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính tại các cơ quan, đơn vị, nâng cao chất lượng phục vụ nhân dân, tổ chức và doanh nghiệp, đảm bảo sự nghiêm minh trong thực thi pháp luật và củng cố niềm tin của nhân dân vào sự lãnh đạo của Đảng và nhà nước, góp phần xây dựng trật tự, kỷ cương. Qua đó ý thức trách nhiệm, thái độ phục vụ nhân dân của đội ngũ CBCCVC được nâng lên.

CBCCVC sử dụng có hiệu quả thời giờ làm việc; luôn tuân thủ thứ bậc, kỷ cương và trật tự hành chính, đúng thẩm quyền; nghiêm túc trong thực hiện nhiệm vụ được giao, không để quá hạn, bỏ sót nhiệm vụ được phân công, không đùn đẩy trách nhiệm, không né tránh công việc. Thực hiện tốt việc đeo thẻ công chức, viên chức khi thực hiện nhiệm vụ và thực hiện nghiêm các quy định về đạo đức, văn hóa, giao tiếp của người công chức, viên chức; thực hiện tốt nội quy, quy chế cơ quan, nêu cao tinh thần trách nhiệm trong thực thi công vụ; không sử dụng thời giờ làm việc vào việc riêng; thực hiện tốt quy tắc ứng xử khi thi hành công vụ, công chức, viên chức trong đơn vị luôn có thái độ tôn trọng, hướng dẫn tận tình, không để tổ chức, công dân đi lại nhiều lần, tạo điều kiện thuận lợi trong giải quyết các khó khăn, vướng mắc cho người dân và doanh nghiệp khi đến liên hệ công tác.

Thực hiện đúng quy định trong văn hóa hội họp, không hút thuốc lá trong phòng làm việc, phòng họp, hội trường và không sử dụng rượu, bia, đồ uống có cồn trước và trong giờ làm việc, không đánh bạc dưới mọi hình thức,... lãnh đạo các cơ quan, đơn vị luôn gương mẫu đi đầu trong việc thực hiện.

Ngoài ra tinh cùn nghiêm cấm công chức, viên chức lợi dụng chức năng, nhiệm vụ để gây ra những nhiễu, phiền hà, trực lợi khi xử lý, giải quyết công việc có liên quan đến người dân và doanh nghiệp, nếu phát hiện sẽ xử lý kỷ luật theo quy định. Tính đến thời điểm báo cáo, trên địa bàn tỉnh không có trường hợp công chức, viên chức, người lao động vi phạm về đạo đức công vụ cũng như vi phạm nội quy, quy chế làm việc của các cơ quan, đơn vị.

## **III. ĐÁNH GIÁ CHUNG**

Công tác CCHC của tỉnh có nhiều chuyển biến tích cực. Các cấp, các ngành đều quan tâm thực hiện tốt công tác chỉ đạo, điều hành. Chất lượng ban hành VBQPPL ngày càng được nâng lên. TTHC được công bố công khai, kịp thời, tạo điều kiện thuận lợi cho cá nhân, tổ chức thực hiện. TCBM cơ bản đáp ứng yêu cầu quản lý. Trình độ năng lực và tinh thần làm việc của đội ngũ

<sup>29</sup> Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 05/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong các cơ quan hành chính nhà nước các cấp.

<sup>30</sup> Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/04/2019<sup>30</sup> của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng những nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc.

<sup>31</sup> Kế hoạch số 101/KH-UBND ngày 27/8/2019 của UBND tỉnh Sóc Trăng về việc triển khai thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng những nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc.

CBCCVC được nâng cao. Hoạt động cải cách tài chính công dần đi vào ổn định. Việc ứng dụng CNTT và trang bị cơ sở vật chất phục vụ hoạt động QLNN được quan tâm đầu tư.

Bên cạnh những ưu điểm trên, công tác CCHC của tỉnh còn gặp một số khó khăn, hạn chế như: do văn bản pháp luật có quy định TTHC thường xuyên thay đổi nên việc niêm yết công khai TTHC tại các cơ quan, đơn vị đôi lúc chưa kịp thời; tỉnh chưa triển khai áp dụng phương pháp thi tuyển bằng phần mềm máy vi tính.

#### **IV. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ CCHC TRONG QUÝ IV/2020**

1. Tiếp tục triển khai đồng bộ Kế hoạch CCHC nhà nước giai đoạn 2016 - 2020 của Thủ tướng Chính phủ, Kế hoạch thực hiện Chương trình tổng thể CCHC nhà nước tỉnh Sóc Trăng, giai đoạn 2016 - 2020 và Kế hoạch thực hiện CCHC năm 2020.

2. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền CCHC ở từng ngành, từng cấp chính quyền và trên phương tiện thông tin đại chúng, đặc biệt là tuyên truyền, khuyến khích cá nhân, tổ chức tham gia sử dụng dịch vụ công trực tuyến tối thiểu mức độ 3, 4. Đồng thời, duy trì Trang Thông tin điện tử CCHC của tỉnh và chuyên mục “*Dân hỏi - Chính quyền trả lời*”.

3. Tổ chức kiểm tra công vụ đối với các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh.

4. Kiểm soát chặt chẽ việc ban hành VBQPPL trên địa bàn tỉnh. Tăng cường theo dõi và thực hiện kiểm tra tình hình THPL theo kế hoạch đề ra.

5. Tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan HCNN các cấp trong công tác cải cách TTHC theo Chỉ thị số 13/CT-TTg ngày 10/6/2015 của Thủ tướng Chính phủ. Chỉ đạo thực hiện tốt việc niêm yết, đăng tải công khai TTHC tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, trụ sở làm việc của các đơn vị và trên Cổng, Trang TTĐT.

6. Thực hiện hiệu quả việc đổi mới hệ thống tổ chức, quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh.

7. Thực hiện khảo sát, đánh giá sự hài lòng của người dân, tổ chức về chất lượng, hiệu quả phục vụ của cơ quan nhà nước.

8. Tăng cường thực hiện nhiệm vụ cải cách chế độ công vụ, công chức, thực hiện đánh giá, phân loại cán bộ, công chức trong các cơ quan hành chính theo vị trí công việc và gắn với kết quả thực thi nhiệm vụ.

9. Tiếp tục thực hiện Đề án tinh giản biên chế theo Nghị định số 108/2014/NĐ-CP, Nghị định 113/2018/NĐ-CP ngày 31/8/2018 của Chính phủ, Kế hoạch định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với CBCCVC.

10. Triển khai có hiệu quả Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng năm 2020 của tỉnh; quan tâm nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao năng lực của đội ngũ công chức làm công tác chuyên trách CCHC.

11. Đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong hoạt động của các cơ quan HCNN. Tiếp tục triển khai thực hiện các dự án, công trình trong khung kiến trúc chính quyền điện tử. Nâng cao mức độ cung cấp DVCTT mức độ 3, 4; tăng cường trao đổi văn bản, tài liệu chính thức qua hệ thống thư điện tử.

12. Thực hiện công tác kiểm tra, đánh giá hoạt động xây dựng, áp dụng, duy trì và cải tiến Hệ thống QLCL theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001 tại các cơ quan hành chính cấp tỉnh, huyện, xã.

13. Duy trì, cải tiến nội dung xác định Chỉ số CCHC ở các sở ban ngành, đơn vị sự nghiệp công lập tỉnh, cơ quan Trung ương đóng tại địa phương và UBND cấp huyện.

14. Xây dựng Kế hoạch thực hiện công tác CCHC trên địa bàn tỉnh năm 2021, giai đoạn 2021 - 2025.

Trên đây là báo cáo tình hình thực hiện công tác CCHC quý III năm 2020 và một số công tác trọng tâm quý IV năm 2020 của tỉnh Sóc Trăng, báo cáo Bộ Nội vụ./.

**Nơi nhận:**

- TT. Tỉnh ủy, TT. HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Vụ Cải cách hành chính (Bộ Nội vụ);
- Sở Nội vụ;
- Email: VuCCHC@moha.gov.vn;
- Lưu: TH, VT: Yêu

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



**Trần Văn Chuyện**